

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày: 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP- TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn.

2. Bà Tạ Thị Thế.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối bị cáo:

Vũ Văn Ph, sinh năm 1988, tại: thị xã H, tỉnh Ng; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ph (đã chết) và bà Hồ Thị Th; vợ: Trần Thị Thanh Th; con có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Bùi Trung Ch - sinh năm 1958.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Thanh Th - sinh năm 1989.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Trần Hoài Ph (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Phạm Ngọc H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 27/9/2021, tổ công tác công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường Quang Trung, thuộc địa bàn phường Nam Sơn. Khi đến khu vực tổ 10, phường Nam Sơn, tổ công tác phát hiện một người đàn ông lạ đang ngồi một mình trên xe mô tô biển kiểm soát 35F9-8105 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên đã đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra người đàn ông khai tên là Vũ Văn Ph, sinh năm 1988 trú tại: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N, Ph không xuất trình được giấy tờ tùy thân, khai nhận là người sử dụng ma túy và bên trong mũ bảo hiểm đang đội trên đầu có 02 gói ma túy heroine. Ph tự cởi mũ bảo hiểm và lấy ra từ dưới lớp vải bên trong mũ 01 gói bọc ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2000đ và 01 gói bọc ngoài bằng nilon giao cho tổ công tác và khai nhận đó là 02 gói ma túy heroine của Ph, trong đó Ph đã góp tiền cùng người đàn ông tên Tuấn A không rõ địa chỉ cụ thể đến thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá mua của một người đàn ông không quen biết. Tổ công tác đã mở và kiểm tra gói bọc ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 2000đ và gói bọc ngoài bằng nilon bên trong có 02 lớp giấy bạc, phát hiện bên trong hai gói đều có chất dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng thu giữ và đưa Ph về trụ sở công an phường Nam Sơn lập biên bản niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ của Vũ Văn Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu TIANMA biển kiểm soát 35F9-8105; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu SELLL và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ để xác minh là rõ. Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng bên trong gói bọc tờ tiền mệnh giá 2.000đ có khối lượng 0,02gam ký hiệu M1; chất bột dạng cục màu trắng bên trong gói bọc nilon màu trắng và hai lớp giấy bạc có khối lượng 0,21gam ký hiệu M2 niêm phong gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 733/KLGD - PC09 - MT ngày 02/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0182gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,1932gam đều là ma túy loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 22/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Vũ Văn Ph về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ph phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/9/2021.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng bao gồm:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M2 = 0,1137gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì giấy dán kín nếp niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng còn lại gồm: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng niêm phong ban đầu; 01 mảnh nilon màu trắng, kích thước (5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x6)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (5x5)cm.

+ 01 vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Ph.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 2.000đ bị cáo Ph dùng để gói ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Pháp 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu SNELL loại mũ trùm kín đầu phía trước có gắn mặt kính màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, bố bị cáo là ông Vũ Văn Ph, người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: trong quá trình điều tra ông Bùi Trung Ch khai báo chiếc xe mô tô biển kiểm soát 53F9-8105 là tài sản thuộc quyền sở hữu ông cho bị cáo Ph mượn làm phương tiện đi lại; ông không biết việc bị cáo Ph sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 53F9-8105 cho ông Ch. Chị Trần Thị Thanh Th (vợ bị cáo Ph) khai nhận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, có số Imei: 3565081218168, bên trong có lắp sim Mobiphone số thuê bao 0904527463 thu giữ của bị cáo Ph là tài sản của chị Th, tối ngày 27/9/2021 bị cáo Ph đi lên khu vực nhà văn hóa thành phố Tam Điệp để lấy nhân sâm về ngâm rượu cầm chiếc điện thoại của chị để liên lạc lấy hàng, cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo Ph không dùng vào việc liên lạc để mua ma túy nên đã trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ cho chị Th. Ông Ch và chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc giải quyết vụ án.

Người làm chứng ông Trần Hoài Ph khai báo: khoảng 21 giờ 40 phút ngày 27/9/2021, đang đi trên đường quốc lộ 1A thuộc tổ 10, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, nhìn thấy công an đang kiểm tra hành chính bị cáo Ph không xuất trình được giấy tờ tùy thân và khai nhận là người nghiện ma túy, đồng thời cởi mũ bảo hiểm đang đội trên đầu lấy 02 gói, bị cáo khai nhận là ma túy giao nộp cho công an, công an có mời ông Phạm Ngọc H chứng kiến việc bị cáo giao nộp 02 gói ma túy cho công an.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 733/KLGD-PC09-MT ngày 02/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 40 phút ngày 27/9/2021 trên đường quốc lộ 1A thuộc tổ 10, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, bị cáo Vũ Văn Ph có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,2144 gam, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

[2] Bị cáo Ph là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân là trái phép, là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa phương.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định về: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a)

c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, ADMA hoặc XLR-11 có khối lượng 0,1gam đến dưới 05gam.

Như vậy, khối lượng ma túy loại Heroine mà bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Ph chưa từng vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo Ph đã tàng trữ. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở

thành công dân sống có ích cho bản thân và cho xã hội, đồng bảo đảm tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Ph phạm tội với mục đích để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 53F9-8105 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Trung Ch. Qua điều tra xác định, ông Ch cho bị cáo Ph mượn làm phương tiện đi lại; ông không biết việc bị cáo Ph sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 53F9-8105 cho ông Ch là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, có số Imei: 3565081218168, bên trong có lắp sim Mobiphone số thuê bao 0904527463. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Thanh Th không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc điện thoại cho chị Trần Thị Thanh Th là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số ma túy được hoàn trả sau khi giám định có khối lượng 0,1137gam là vật cấm lưu hành; 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng niêm phong ban đầu; 01 mảnh nilon màu trắng, kích thước (5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x6)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (5x5)cm; 01 vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Ph là vật không còn giá trị. Do vậy căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền mệnh giá 2000đ bị cáo Ph dùng để gói ma túy căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu SNELL loại mũ trùm kín đầu phía trước có gắn mặt kính màu đen, bị cáo Ph đội khi tham gia giao thông, bị cáo Ph khai vì trời mưa nên bị cáo bỏ 02 gói ma túy vào trong mũ bảo hiểm đội lên đầu cho khỏi ướt vì vậy căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Ph.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Ph khai nhận vào tối ngày 27/9/2021 bị cáo gặp một người bạn tên Tuấn A ở nhà văn hoá thành phố Tam Điệp là bạn xã hội, không rõ họ tên, tuổi địa chỉ, được Tuấn A rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng bị cáo Ph góp cho Tuấn A 30.000đ, cả hai vào thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá mua ma túy. Sau khi mua được ma túy Tuấn A và bị cáo Ph cùng sử dụng bằng hình thức hít, số

ma túy còn lại gồm 01 gói bọc bằng tờ tiền mệnh giá 2000đ và 01 gói bọc bằng nilon Tuấn A đưa cho bị cáo mang về sử dụng. Cơ quan đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa đủ cơ sở, nên đã tách hồ sơ để tiếp tục xác minh là đúng quy định pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ph phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn Ph 17 (mười bảy) tháng tù, tòi hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M2 = 0,1137 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng còn lại gồm: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng

niêm phong ban đầu; 01 mảnh nilon màu trắng, kích thước (5x4)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6x6)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (5x5)cm.

+ 01 vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Ph.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 2.000đ bị cáo Ph dùng để gói ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Ph 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu SNELL loại mũ trùm kín đầu phía trước có gắn mặt kính màu đen.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/11/2021 và giấy uỷ nhiệm chi ngày 26/11/2021 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Tam Điệp với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: bị cáo Vũ Văn Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Đinh Xuân Tường